

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PÁC NẶM  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HSST

Ngày: 19/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PÁC NẶM – TỈNH BẮC KẠN**

**TH phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Phạm Tiến Đại.

***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1. Ông Bào Viết Văn.

2. Bà Hoàng Thị Hạnh.

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Cao Thị Hải Yến – Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tham gia  
phiên tòa:*** Ông Triệu Xuân Triu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại hội trường xét xử của Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2020/HSST, ngày 21/5/2020 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Hầu Văn H;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/10/1995; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn L, xã C, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Đạo tin lành; trình độ học vấn: Lớp 9/12; con ông Hầu Văn M, sinh năm 1972 và bà Dương Thị V, sinh năm 1976; vợ: Hoàng Thị M, sinh năm 1996; con: Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

**\* *Người bị hại:***

Anh Lý Chấn Gi- Sinh năm 2000; trú tại: Thôn N ( thôn L cũ), xã C, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**\* *Người bào chữa :*** Ông **Đinh Xuân D** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

***\* Người làm chứng:***

Anh Lầu Văn T- Sinh năm 1991; trú tại: Thôn N, xã C, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

Chị Triệu Thị Nh- Sinh năm 1991; trú tại: Thôn L, xã C, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

Anh Vừ Văn S - Sinh năm 1992; trú tại: Thôn C, xã C, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

Anh Lý Văn T - Sinh năm 1992; trú tại: Thôn B, xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

Anh Lý Văn H - Sinh năm 1992; trú tại: Thôn N(Lcũ), xã C, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

Anh Lý Văn Q - Sinh năm 1992; trú tại: Thôn N(L cũ), xã C, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

Anh Ma Văn T - Sinh năm 1997; trú tại: Thôn T, xã C, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

Anh Lý Văn P- Sinh năm 1994; trú tại: Thôn N, xã C, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

Anh Lý Văn S- Sinh năm 1998; trú tại: Thôn L, xã C, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng hơn 21 giờ ngày 29/12/2019, Hầu Văn H, sinh 1995, trú tại thôn L, xã C, huyện Pác Nặm cùng Lý Văn T, sinh năm 1992, trú tại B, xã B, huyện Pác Nặm; Vừ Văn S, sinh năm 1992, trú tại C, xã C và Lầu Văn T, sinh năm 1991, trú tại N, xã C, huyện Pác Nặm cùng rủ nhau đến thôn L, xã C, huyện Pác Nặm để chơi và có vào phòng hát Karaoke NV do chị Triệu Thị Nh làm chủ. Phòng hát chị Nh lúc này đang có Lý Chăn Gi, sinh năm 2000, Lý Văn H, sinh năm 1992, Lý Văn Q, sinh năm 1992, đều trú tại thôn N, xã C, Ma Văn T, sinh năm 1997, trú tại thôn T, xã C, huyện Pác Nặm; Lý Văn P, sinh năm 1994, trú tại N, xã C và Lý Văn S, trú tại L, xã C đang hát Karaoke. Nhóm H, T, Svà T giao lưu uống rượu và hát karaoke với nhóm của Gi được khoảng 30 phút thì cả hai nhóm nghỉ và ra khỏi phòng hát, lúc này do còn đang cảm hứng hát nên Hầu Văn H là người ra sau cùng và để mic ở mặt trên của loa thùng. Trong lúc để mic, H nhìn thấy chiếc điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO

F11, có ốp lưng bằng nhựa mềm màu xanh đen đang cắm dây sạc điện, đặt ở mặt trên của loa thùng từ trước đó, H nảy sinh ý định trộm cắp liền dùng tay phải rút dây sạc, tay trái cầm lấy chiếc điện thoại đút vào túi quần bên trái, sau đó điều khiển xe mô tô (Không biết số biển kiểm soát) của Lầu Văn Tchở T về nhà, khi về đến cách nhà mình khoảng 100 mét, H dừng và xuống xe đi bộ, còn T điều khiển xe đi về nhà của mình. Do sợ mang về nhà bị gia đình phát hiện nên H đã nhặt một túi nilon cuốn chiếc điện thoại lại và cất giấu tại khe suối cạnh nhà rồi về nhà ngủ. Sáng ngày 30/12/2019, H tháo hai chiếc sim vút tại khu vực khe suối cạnh nhà rồi mang chiếc điện thoại về cất giấu ở trong tủ của gia đình. Đến khoảng 10 giờ ngày 31/12/2019, H mang chiếc điện thoại đến nhà trả lại cho anh Lý Chấn Gi nhưng Gi không nhận, nên đã mang giao nộp cho Công an huyện Pác Nặm tại Ủy ban nhân dân xã C.

Sau khi phát hiện điện thoại của mình bị mất trộm, ngày 30/12/2019 anh Gi đã có đơn trình báo và đề nghị Công an huyện Pác Nặm giải quyết.

Tiến hành điều tra vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm đã tạm giữ tang vật của vụ án, khám nghiệm hiện trường, lấy lời khai của bị cáo, người bị hại, những người có liên quan.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 27/02/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm xác định: Hiện trường vụ trộm cắp tài sản là tại phòng hát Karaoke tầng một, nhà ở của chị Triệu Thị Nh thuộc thôn L, xã C, Huyện Pác Nặm và nơi Hầu Văn H cất giấu điện thoại sau khi lấy trộm là tại khe suối cạnh thuộc thôn L, xã C.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 02 ngày 20/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Pác Nặm kết luận: Một chiếc điện thoại di động màu xanh đen, loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO F11 đã qua sử dụng tại thời điểm tháng 12 năm 2019 có trị giá là 2.833.000đ (Hai triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng); Một ốp lưng điện thoại bằng nhựa mềm, màu xanh đen đã qua sử dụng trị giá 25.000đ.

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận H vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, phương thức, thủ đoạn phạm tội, đặc điểm và số lượng tài sản chiếm đoạt.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lý Chấn Gi không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Về vật chứng: Một chiếc điện thoại di động màu xanh đen, loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO F11 và một ốp lưng điện thoại bằng nhựa mềm, màu xanh đen đã qua sử dụng, ngày 06/5/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm đã trả cho anh Lý Chấn Gi.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về kết quả định giá tài sản và việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSPN ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm đã truy tố đối với Hầu Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều luật có nội dung:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”*

### **Tại phiên tòa:**

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm trong phần luận tội đã giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và rút tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hầu Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt đối với bị cáo Hầu Văn H từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về vật chứng: Đã trả lại cho chủ tài sản nên không đề nghị xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét.

- Về án án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí, đề nghị miễn tòa bộ án phí theo quy định của pháp luật.

\* Bị cáo thành khẩn, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến gì với quyết định truy tố và không có tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát.

\* Người bào chữa cho bị cáo đã trình bày lời bào chữa và tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát. Người bào chữa đã đưa ra những căn cứ pháp lý, trích dẫn các điều luật và các văn bản pháp luật khác để bào chữa cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, hoàn cảnh gia đình, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật.

\* Đại diện Viện kiểm sát, qua tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và nội dung luận tội đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy mình đã vi phạm pháp luật và mong muốn Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, vai trò, tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Hầu Văn H, quá trình đi hát cùng các bạn vô tình phát hiện tài sản bị sơ hở nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt, không có mục đích chiếm đoạt tài sản từ trước, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 2.858.000đ (*Hai triệu tám trăm năm mươi tám nghìn đồng*). Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 thì:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...*

Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trong khi bị cáo có đầy đủ năng lực về trách nhiệm hình sự, hậu quả của tội phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử xét thấy, việc truy tố và xét xử bị cáo về tội "***Trộm cắp tài sản***" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 là có căn cứ. Vì vậy cần xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân: Hầu Văn H sinh ra và lớn lên tại huyện Pác Nặm, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 9 thì nghỉ học, lớn lên lao động tự do. Ngày 29/12/2019 lợi dụng sơ hở của chủ tài sản đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 07/4/2020 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm khởi tố bị can. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã C, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.*

Bị cáo Hầu Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51/BLHS, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội vẫn đảm bảo cải tạo được bị cáo, nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo được giáo dục, thử thách tại địa phương để bị cáo có điều kiện cải tạo, sửa chữa lỗi lầm.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy bản cáo trạng số 10/CT-VKSPN ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm đã truy tố đối với Hầu Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về hình phạt, về án phí, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, cần được xem xét chấp nhận.

[7] Về vật chứng: Không xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

[10] Về án phí: Theo quy định tại Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo đủ điều kiện được miễn toàn bộ tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*\* Tuyên bố :* Bị cáo Hầu Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

*\* Điều luật áp dụng và hình phạt:*

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt đối với bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng ( Mười hai tháng). Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hầu Văn H; tên gọi khác: Không cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp ngừng được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*\* Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng.

*\* Về trách nhiệm dân sự:* Không xem xét

*\* Về xử lý vật chứng:* Không xem xét

*\* Về án phí:* Áp dụng Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo

bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện Pác Nặm ;
- Cơ quan **CSĐT, THA** hình sự  
Công an huyện Pác Nặm;
- Chi cục THADS ;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; bị hại
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Phạm Tiến Đại**